TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 299/2023/HNGĐ-ST	*Cầu Giấy, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 365/2023/HNGĐ-ST ngày 17/08/2023 về việc "Thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Vân T,** sinh năm 1984

CCCD số: 026184006639 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/10/2022.

Anh **Phùng Văn K**, sinh năm 1982

CCCD số: 025082000675 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/10/2022.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 402 nhà 99, tổ 13, phường N1, quận C, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 11/06/2008 tại UBND thị trấn S, huyện S, tỉnh P. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K nhận thấy cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K có 02 con chung là cháu Phùng Đức B (giới tính: Nam), sinh ngày 23/03/2009 và cháu Phùng Nguyễn Bảo N (giới tính: Nữ), sinh ngày 22/07/2012. Khi ly hôn, chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K thỏa thuận như sau: cháu Phùng Đức B và cháu Phùng Nguyễn Bảo N sẽ do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị T không yêu cầu anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Thỏa thuận của anh chị phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về chỗ ở mới sau ly hôn: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K tự lo chỗ ở mới,

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K thừa nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Vân T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Phùng Văn K nhất trí.

Ngoài ra, chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K. Giấy đăng ký kết hôn ngày 11/06/2008 tại UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ không còn hiệu lực kể từ ngày ra quyết định này.

- Về con chung: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K có 02 con chung là cháu Phùng Đức B (giới tính: Nam), sinh ngày 23/03/2009 và cháu Phùng Nguyễn Bảo N (giới tính: Nữ), sinh ngày 22/07/2012. Giao 02 cháu Phùng Đức B và Phùng Nguyễn Bảo N cho chị Nguyễn Vân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu anh Phùng Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phùng Văn K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Nguyễn Vân T và người thân trong gia đình chị T không được ngăn cản anh K thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K tự lo nơi ở sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về nợ: Chị Nguyễn Vân T và anh Phùng Văn K thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Vân T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0019639 ngày 04/08/2023) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- CCTHADS Quận Cầu Giấy;
- UBND thị trấn S, huyện S, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Văn Lương